

## **Bài 2**

# **CÁCH TÍNH THỜI GIAN TRONG LỊCH SỬ**

(1 tiết)

### **I – Mục tiêu bài học**

#### **1. Về kiến thức**

Làm cho HS hiểu :

- Tầm quan trọng của việc tính thời gian trong lịch sử.
- Thế nào là âm lịch, dương lịch và Công lịch.
- Biết cách đọc, ghi và tính năm, tháng theo Công lịch.

#### **2. Về tư tưởng, tình cảm**

Giúp cho HS biết quý thời gian và bồi dưỡng ý thức về tính chính xác, khoa học.

#### **3. Về kĩ năng**

Bồi dưỡng cách ghi và tính năm, tính khoảng cách giữa các thế kỉ với hiện tại.

### **II – Những điều cần lưu ý**

Cũng như *bài 1*, đây là bài học về kiến thức chung, có tính khoa học cao. Chúng ta không thể đòi hỏi HS hiểu đầy đủ, sâu sắc vấn đề đặt ra mà chỉ giúp

HS nắm được một số điểm chính để có thể hiểu đúng các sự kiện lịch sử cũng như tiến trình lịch sử.

Muốn đạt được yêu cầu này, GV cần lưu ý các điểm chính sau :

1. Nói đến lịch sử tức là nói đến tiến trình phát triển của sự việc qua thời gian. Không xác định đúng thời gian diễn ra các sự kiện, các hoạt động của con người, chúng ta không thể nhận thức được đúng sự kiện lịch sử và con người đó, cũng như không thể hiểu được tiến trình phát triển của lịch sử. Chính vì vậy, cách tính thời gian trở thành nguyên tắc cơ bản của môn Lịch sử với tư cách là một khoa học.

Ngay từ thời nguyên thủy, con người đã tìm cách ghi lại sự việc theo trình tự thời gian trước, sau và dần dần, theo đà phát triển của nhận thức, tìm ra cách tính thời gian do nhu cầu bức thiết của cuộc sống.

2. Có thể hiểu, quá trình sáng tạo ra lịch sử bắt đầu với sự phân biệt sáng, tối (sau này được gọi là ngày – đêm). Từ đây, con người biết nhận xét về nhân tố nào đã dẫn đến sự khác nhau đó. Mặt Trăng, Mặt Trời trở thành những thiên thể làm cơ sở cho cách làm lịch. Đây là một quá trình có quan hệ chặt chẽ đến trình độ nhận thức của con người. Người phương Đông cổ đại (Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc...) là những người đầu tiên sáng tạo ra lịch, nhưng chủ yếu lấy chu kì quay của Mặt Trăng quanh Trái Đất làm cơ sở, mặc dù họ đã tính được 1 năm bằng 360 hay 365 ngày ; vì thế người ta gọi chung loại lịch này là âm lịch (hay đầy đủ hơn là âm – dương lịch).

Người phương Tây cổ đại, sau khi nâng cao nhận thức của mình về mối quan hệ giữa Trái Đất với Mặt Trăng, Mặt Trời, với kết quả chính xác khoa học đã sáng tạo cách làm lịch của mình trên cơ sở tiếp thu cách làm lịch của người phương Đông. Họ lấy chu kì quay của Trái Đất quanh Mặt Trời làm cơ sở. Cần chú ý : Thời cổ đại, người ta cho rằng Mặt Trời quay quanh Trái Đất. Họ đã tính được 1 năm bằng 365 ngày 6 giờ, song cũng chia thành 12 tháng, do đó có tháng 30 ngày, tháng 31 ngày và riêng tháng Hai có 28 ngày. Để phù hợp với số ngày trong năm, họ quy định cứ 4 năm có 1 năm nhuận, nghĩa là có 366 ngày. Ngày nhuận được để vào tháng Hai. Loại lịch này về sau gọi là dương lịch.

Chính vì tính khoa học chính xác đó, sau này người ta đã tìm cách hoàn thiện nó để làm lịch chung cho toàn thế giới, gọi là Công lịch.

### **III – Gợi ý về tiến trình thực hiện bài học**

#### **1. Giới thiệu bài mới**

Như bài học trước, lịch sử là những gì đã xảy ra trong quá khứ theo trình tự thời gian, có trước, có sau.

#### **2. Thiết bị và tài liệu cần cho bài học**

Tranh ảnh theo SGK, có thể thêm lịch treo tường.

(Nếu có thêm tranh ảnh hay Quả địa cầu thì càng tốt.)

#### **3. Các bước thực hiện bài học**

##### *a) Dạy và học bài mới*

##### **Mục 1 – Tại sao phải xác định thời gian ?**

Giảng theo SGK.

GV đặt câu hỏi trong SGK (ý 1 chủ yếu nhằm tập trung sự chú ý của HS). HS có thể trả lời : "không" hoặc "đã lâu rồi". GV đặt tiếp câu hỏi : "Vậy chúng ta có cần biết thời gian dựng một tấm bia Tiến sĩ nào đó không ?". Tùy theo câu trả lời của HS, GV đặt tiếp câu hỏi trong SGK (ý 2).

GV sơ kết và giảng : Không phải các tiến sĩ đều đỗ cùng một năm, phải có người trước, người sau. Bia này có thể dựng cách bia kia rất lâu. Như vậy, người xưa đã có cách tính và cách ghi thời gian. Việc tính thời gian rất quan trọng vì nó giúp chúng ta nhiều điều. GV nhấn mạnh : xác định thời gian là một nguyên tắc cơ bản quan trọng của lịch sử.

Vậy dựa vào đâu và bằng cách nào, con người tính được thời gian ?

GV có thể cho HS đọc SGK và sơ kết về mối quan hệ giữa Mặt Trời, Mặt Trăng và Trái Đất.

##### **Mục 2 – Người xưa đã tính thời gian như thế nào ?**

GV giảng và đặt câu hỏi như trong SGK. (Chú ý : ngày, tháng, năm ; âm lịch, dương lịch).

Trên cơ sở sơ kết, GV giảng theo SGK và nói thêm : cách đây 3.000 – 4.000 năm, người phương Đông đã sáng tạo ra lịch (dùng Quả địa cầu để minh họa, nếu có).

Giải thích âm lịch là gì, dương lịch là gì.

*Chú ý* : nói rõ người xưa cho rằng Mặt Trời, Mặt Trăng đều quay quanh Trái Đất. Tuy nhiên, họ tính được khá chính xác : 1 tháng tức là 1 tuần trăng có 29–30 ngày, một năm có 360–365 ngày.

### **Mục 3 – Thế giới có cần một thứ lịch chung hay không ?**

GV có thể trình bày theo SGK, rồi lấy một ví dụ cụ thể gần đây trong quan hệ của nước ta với các nước khác hoặc giữa bạn bè, anh em ở xa nhau để đặt câu hỏi như tiêu đề của *mục 3*.

Sau khi HS đã trả lời, GV giảng tiếp về Công lịch theo SGK.

Bằng tính toán khoa học một cách chính xác, người ta đã tính được :

1 năm có 365 ngày 6 giờ.

GV đặt câu hỏi cho HS : "Nếu ta chia số ngày đó cho 12 tháng thì số ngày cộng lại là bao nhiêu ? Thừa ra bao nhiêu ? Phải làm thế nào ?"

Người xưa có sáng kiến : 4 năm có một năm nhuận (thêm 1 ngày cho tháng Hai).

GV cùng HS xác định :

100 năm là một thế kỉ ; 1.000 năm là một thiên niên kỉ.

Sau đó, GV vẽ *trục năm* lên bảng và giải thích cách ghi (chú ý trước và sau Công nguyên).

### **b) Sơ kết bài học**

Xác định thời gian là một nguyên tắc cơ bản quan trọng của lịch sử. Do nhu cầu ghi nhớ và xác định thời gian, từ thời xa xưa, con người đã sáng tạo ra lịch, tức là một cách tính và xác định thời gian thống nhất, cụ thể.

Có hai loại lịch : âm lịch và dương lịch ; trên cơ sở đó, hình thành Công lịch.

### **c) Gợi ý về câu hỏi kiểm tra**

Trước hết, để trả lời câu hỏi trong SGK, GV có thể hiểu :

- Liên quan đến ngày Tết và các ngày lễ hội truyền thống của dân tộc.
- Không quên cách tính thời gian của tổ tiên.

Ngoài ra, GV có thể sử dụng câu hỏi SGK.

Cho HS giải thích âm lịch, dương lịch và Công lịch.

#### **IV – Tài liệu tham khảo**

Thời cổ đại, ở các nước phương Đông như Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc, v.v... người ta đều có lịch riêng trên cơ sở tính toán 1 năm có 360 hay 365 ngày, chia thành 12 tháng, mỗi tháng có từ 29 đến 30 ngày. Để giải quyết số ngày thừa trong năm, mỗi nước có cách làm riêng như Ai Cập thì thêm khoảng 5 ngày đầu năm, Trung Quốc thì thêm tháng nhuận v.v... Tất nhiên, việc làm lịch là một khoa học, không thể tùy tiện được, đặc biệt là cách làm lịch của người Trung Quốc mà hiện nay vẫn dùng.

Ở phương Tây, đặc biệt là Rô-ma cổ đại, trên cơ sở tiếp thu cách tính lịch của các nước phương Đông, họ sử dụng các thành tựu khoa học để tính toán lại cho thật chính xác và đến năm 45 TCN, theo lệnh của người đứng đầu nhà nước là Giu-li-u Xê-da, họ làm lại lịch với cách tính một năm bằng 364 ngày, 4 năm lại có 1 năm nhuận 366 ngày (tháng Hai thêm 1 ngày). Sau này, khi Rô-ma thành một đế quốc lớn ở phương Tây và đạo Thiên Chúa thành tôn giáo chung của Rô-ma thì người ta mới lấy nó làm dương lịch chung và lấy năm tương truyền Chúa Giê-xu ra đời làm năm mở đầu cho một kỉ nguyên mới, gọi là Công nguyên. Đến thế kỉ XVI, ngày, tháng cụ thể lại được sửa một lần nữa để có được ngày, tháng như hiện nay.

(Theo : *Nhập môn sử học*, NXB Giáo dục, HN, 1987)